

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **167/2021/HS - ST**  
Ngày: 17/6/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Bùi Xuân Đăng**

**2. Ông Nguyễn Đức Thành**

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

**Bà Đặng Thị Sơn Cẩm - Kiểm sát viên**

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2021/HS- ST ngày 01/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2021/QĐXXST - HS ngày 07/6/2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Thúy U**, sinh năm 1968; HKTT: Số 6, Ngõ G, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Phòng 1046 – CT10A, Chung cư Đ, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ K và bà Phạm Thị Lan K; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 09/8/1995, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc – đã xóa án tích (Danh chỉ bản số 14 do Công an huyện T lập ngày 22/12/2020); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng chiều ngày 15/12/2020, Đỗ Thúy U đi từ nhà ở P1046 – Tòa nhà CT10A, Khu đô thị Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội đến khu vực cầu Dâu thuộc xã Thanh Liệt, huyện T mua của một thanh niên không quen biết 01 túi ma túy đá, 01 túi ma túy ngựa với giá 4.500.000 đồng và đem cất giấu trong tủ quần áo trong phòng ngủ của U.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, Tổ công tác Công an xã T, huyện T, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra nhân khẩu tại căn hộ 1046 – CT10A, Khu đô thị Đ, xã T do Đỗ Thúy U làm chủ. Quá trình kiểm tra phát hiện 01 tủ hút bằng tủ thủy tinh để ở nền nhà gần cửa phòng ngủ của U. U khai nhận đây là tủ coóng của U dùng để sử dụng ma túy tại nhà. Sau đó U tự giao nộp cho cơ quan công an 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa các viên nén màu đỏ được để ở trong tủ quần áo trong phòng ngủ của U. U khai nhận đó là ma túy đá tổng hợp U mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 11007/KLGD – PC09 ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methaphetanmine, khối lượng 1,335gam; 38 viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methaphetanmine, khối lượng 3,656gam. Tổng cộng là 4,991 gam Methaphetamine; 01 bộ tủ hút bằng thủy tinh có đế màu hồng có dính ma túy loại Methaphetamine.

**Tại cơ quan điều tra:**

- Đỗ Thúy U khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Đối với thanh niên đã bán ma túy cho U, U khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

**Bản cáo trạng số 87/CT - VKSTT** ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đỗ Thúy U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

\* Bị cáo Đỗ Thúy U thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 04- 05 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy và tàu hút có dính ma túy đã thu giữ của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/12/2020 tại căn hộ 1046 – CT10A, Khu đô thị Đ, xã T, huyện T, Hà Nội, Đỗ Thúy U đã có hành vi cất giấu 4,991gam Methamphetamine tại tủ quần trong phòng ngủ của U với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã T phát hiện, thu giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng » . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án:

- Số ma túy và 01 tẩu hút bằng thủy tinh có đế màu hồng thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh Huỳnh Chấn Đ cùng sinh sống với bị cáo tại căn hộ 1046, Tòa nhà CT10A, Khu đô thị Đ, xã T nhưng không biết bị cáo tàng trữ và sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý và Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

**[7]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[8]** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thúy U phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».**

**2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.**

**Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Thúy U **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2020.

**3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 1,245 gam tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, các viên nén màu đỏ có tổng khối lượng 3,372g đều là ma túy loại Methamphetamine và 01 phong bì niêm phong có 01 tẩu hút bằng thủy tinh có đế màu hồng thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021).

**4. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hoài**